

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HUNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2022/HS-ST

Ngày: 31/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Mạnh Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vũ Thị Toan
2. Ông Lương Đình Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tham gia phiên tòa: Ông Đào Đức Độ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Quốc H, sinh năm 1982 tại thành phố HY, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Số nhà A, đường DB 3, phường QT, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 27/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; Ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 28/01/2022; tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 17/6/2010 bị Chủ tịch UBND thành phố Hưng Yên ra Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đưa vào Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Hưng Yên; Ngày 30/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt 04 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2022 đến ngày 18/4/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên “có mặt tại phiên tòa”.

2. Phạm Văn N, sinh năm 1989 tại xã MĐ, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Số 7, Ngõ 02, khu Bắc LHP, phường MK, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Phạm Văn Ch và bà Phạm Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Ngày 17/6/2011 bị Tòa án nhân dân thành

phố Hưng Yên xử phạt 07 năm 09 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 19/5/2018; Ngày 28/9/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 05/9/2021; tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 31/10/2006 bị UBND thị xã Hưng Yên ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng; Ngày 13/8/2010 bị Công an phường Minh Khai, thành phố Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Bị tạm giữ từ ngày 09/4/2022 đến ngày 18/4/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Hưng Yên “*có mặt tại phiên tòa*”.

3. Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1984 tại thành phố HY, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Số nhà 08, Ngõ 68, đường VM, phường HN, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Lã Thúy H và 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/6/2022 “*có mặt tại phiên tòa*”.

Bị hại : Chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1989 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Thôn TD, xã HT, huyện T, tỉnh Hưng Yên.

Người làm chứng:

- Ông Trần Văn Q, sinh năm 1963 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Số nhà 124, khu phố Bắc LHP, phường MK, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

- Chị Lã Thúy H, sinh năm 1984 “*có mặt*”.

Địa chỉ: Số nhà 08, Ngõ 68, đường VM, phường HN, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Phạm Văn C, sinh năm 1976 “*có mặt*”

Địa chỉ: Số nhà 98, đường ND, phường HN, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

- Cháu Phạm Hải A, sinh năm 2006 “*vắng mặt*”.

Địa chỉ: Số nhà 26, đường BS, phường HN, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 03/4/2022, Đỗ Quốc H đến nhà ông Trần Văn Q ở khu Bắc LHP, phường MK, thành phố HY mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 89H6-3155 của ông Q rồi điều khiển xe đến nhà Phạm Văn N rủ đi trộm cắp xe mô tô thì N đồng ý. H điều khiển xe mô tô chở N đến điểm Lam Sơn vào trong lấy 01 vạm phá khóa và 01 tô vít đã chuẩn bị từ trước rồi tiếp tục chở N đi xuống huyện T để xem có ai sơ hở thì trộm cắp xe máy. Khi đi đến cánh đồng Nác thuộc thôn HY, xã HT, huyện T phát hiện 01 xe mô tô nhãn hiệu

Honda Dream BKS 89H1-045.20 của chị Nguyễn Thị Ng đang dựng ở đường ra cánh đồng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dùng xe bảo N đứng canh giới rồi đi đến dùng vạm phá khóa mở chìa khóa điện ngồi lên xe, nổ máy điều khiển chiếc xe trộm cắp đi ra đường 376 về hướng xã An Viên, N điều khiển xe biển kiểm soát 89H6-3155 theo sau. Khi đi đến đoạn đường vắng, H và N dùng xe lại tháo BKS xe mô tô trộm cắp được ném xuống ruộng nước (chưa rõ địa điểm cụ thể) rồi cả hai điều khiển xe mô tô về thành phố HY. N đi lên đường đê cách cầu Yên Lệnh khoảng 200m đợi, còn H điều khiển xe mô tô trộm cắp đến đường Lê Lai, phường Lê Lợi, thành phố HY để bán cho Nguyễn Tuấn T. Khi xem xe, T thấy xe bị phá khóa, không gắn biển kiểm soát, không có đăng ký nên biết đó là xe do H trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý mua xe với giá 3.500.000 đồng. Do không đủ tiền trả nên T mượn của vợ chị Lã Thúy H số tiền 1.500.000 đồng, trừ số tiền 500.000đ H còn nợ, cộng với tiền T có đưa trước 2.800.000 đồng cho H và hẹn tối qua nhà trả nốt 200.000 đồng. Sau khi trả tiền xong, T dắt xe vào sân quán phở của mình để, rồi chờ H bằng xe mô tô nhãn hiệu Skyway BKS 89F4-5264 của T ra chỗ N đợi. H cởi áo khoác ngoài màu xanh lá cây đưa cho T nhờ vứt đi hộ, đưa cho N số tiền 1.0000.000 đồng tiền bán xe trộm cắp rồi chờ N về nhà. Sau đó, H đi đến điểm Lam Sơn cắt tô vít và vạm phá khóa trong điểm, trả xe mô tô BKS 89H1-3155 cho ông Trần Văn Q. Số tiền có được từ việc trộm cắp xe mô tô H và N đã tiêu sài cá nhân hết.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS 89F4-5264 đến nhà Phạm Hải A sinh năm 2006 ở đường Bãi Sậy, phường Hiến N, thành phố HY chờ Hải A đến số nhà 140 đường Lê Lai, phường Lê Lợi, thành phố HY để nhờ đi xe mua được của H về nhà mình. Đến ngày 04/4/2022, để tránh việc bị phát hiện mua xe trộm cắp, T mua tem dán, ổ khóa tại cửa hàng ở xã Liên Phương đem về tự dán tem, thay ổ khóa xe và gắn BKS 89K2-1478 vào xe (BKS này do T xin của một người bán đồng nát chưa rõ tên, tuổi, địa chỉ, từ trước). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, do xe khó đề nổ nên T nhờ Hải A đi xe gắn BKS 89K2-1478 đến cửa hàng sửa xe của anh Phạm Văn C, sinh năm 1976 ở phố Nhân Dục, phường HN, thành phố HY để sửa. Ngày 08/4/2022, anh C tự nguyện giao nộp xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream gắn BKS 89K2-1478 cho Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tiên Lữ. Đến ngày 09/4/2022 Đỗ Quốc H, Phạm Văn N đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội.

Khám xét Thành khẩn cấp nơi ở của Đỗ Quốc H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lữ không thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Tiến hành truy tìm vật chứng, Cơ quan điều tra thu giữ tại trạm biến áp Nông Lâm 2 bên trong điểm Lam Sơn thuộc phường HN, thành phố HY 01 vạm phá khóa.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: Trị giá của chiếc xe mô tô biển số 89H1-045.20 nhãn hiệu SUPERDREAM, màu sơn nâu, số

máy A08E-1506905, số khung 0804AY206915, đăng ký lần đầu ngày 16/4/2012 đã qua sử dụng tại thời điểm định giá là 15.000.000 đồng.

Vật chứng của vụ án gồm: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 vạm phá khóa hình chữ “L” kích thước 14cm x 11cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số khung đã bị cà, số máy HA08E-1506905; 01 biển kiểm soát 89K2-1478; thu giữ của Đỗ Quốc H 01 đôi dép màu nâu đen, quai dép có 03 đường kẻ trắng, trên quai dép ghi chữ “adidas” chiều dài 26cm, chiều rộng 7cm; thu giữ của Phạm Văn N 01 đôi dép màu vàng, có đốm đen, bên phải quai dép có đục lỗ hình tròn, chiều dài 27cm, chiều rộng 9cm; 01 quần bò phía trên ghi chữ “USA Fashion Jeans” chiều dài 109cm, cạp dài 40cm; 01 áo cộc tay màu đen trên áo ghi chữ “ Red Bull Champion Dash” chiều dài 64cm, vai dài 43cm; 01 áo gió màu trắng, ghi chiều dài 58cm, vai dài 43cm.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số khung đã bị cà, số máy HA08E-1506905 qua điều tra xác định chủ sở hữu là của chị Nguyễn Thị Ng nên cơ quan điều tra đã trả lại, chị Ng nhận xe không yêu cầu H và N phải bồi thường thiệt hại. Đối với BKS 89K2-1478 mà Nguyễn Tuấn T lắp vào xe mô tô trộm cắp qua điều tra xác định: Xe nhãn hiệu Genie BKS 89K2-1478 là của bà Phạm Thị X sinh năm 1966, nơi cư trú: thôn MX, xã NT, huyện AT, tỉnh Hưng Yên. Năm 2017 do xe bị hư hỏng nặng bà X đã bán xe kèm BKS cho một người không quen biết, bà X không có nhu cầu lấy lại BKS này.

Việc ông Trần Văn Q cho H mượn xe mô tô BKS 89H6-3155 nhưng không biết H dùng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản nên không có cơ sở để xử lý đối với ông Q.

Việc Phạm Hải A giúp bị cáo T mang xe mua được của H về nhà và đi sửa xe; chị Lã Thúy H cho Nguyễn Tuấn T vay số tiền 1.500.000 đồng để trả cho H. Quá trình điều tra xác định cháu Hải A không biết chiếc xe T mua là xe trộm cắp, chị H không biết T vay tiền để mua xe trộm cắp nên không có cơ sở để xử lý đối với cháu Hải A, chị H.

Đối với hành vi của anh Phạm Văn C sửa xe Honda Dream, số khung đã bị cà, số máy HA08E-1506905. Quá trình điều tra xác định anh C không biết chiếc xe đó là T mua do phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý đối với anh C

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo T, H, N thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS -TL ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố bị cáo Đỗ Quốc H và Phạm Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội và tranh luận: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa có đủ

cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Quốc H, Phạm Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo Nguyễn Tuấn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Do đó, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Quốc H và Phạm Văn N; Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Tuấn T; xử phạt bị cáo H từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, bị cáo N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/4/2022; xử phạt bị cáo T từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân phường HN, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Ng đã nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số khung đã bị cạ, số máy HA08E-1506905 và không yêu cầu bị cáo H, N bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 vạm phá khóa hình chữ “L” kích thước 14cm x 11cm; 01 biển kiểm soát 89K2-1478; 01 đôi dép màu nâu đen, quai dép có 03 đường kẻ trắng, trên quai dép ghi chữ “adidas” thu giữ của Đỗ Quốc H; 01 đôi dép màu vàng, có đốm đen, bên phải quai dép có đục lỗ hình tròn; 01 quần bò phía trên ghi chữ “USA Fashion Jeans”; 01 áo cộc tay màu đen trên áo ghi chữ “Red Bull Champion Dash”; 01 áo gió màu trắng, ghi chiều dài 58cm, vai dài 43cm thu giữ của Phạm Văn N.

Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 3.500.000đ là khoản tiền mà bị cáo H, N được hưởng lợi từ hành vi trộm cắp tài sản. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo tự bào chữa: Bị cáo H, N, T nhất trí với cáo trạng truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ về tội “Trộm cắp tài sản”, “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Tiên Lữ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường lập ngày 08/4/2022; Biên bản tạm giữ tài sản, đồ vật, tài liệu lập ngày 09/4/2022; Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 08/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ; lời khai của bị hại; lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ có đủ cơ sở kết luận: Ngày 03/4/2022 tại thôn HY, xã HT, huyện T, tỉnh Hưng Yên, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản Đỗ Quốc H và Phạm Văn N lén lút trộm cắp của chị Nguyễn Thị Ng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 89H1-045.20 trị giá 15.000.000 đồng. Sau đó H bán chiếc xe trộm cắp được cho Nguyễn Tuấn T với số tiền 3.500.000 đồng. Mặc dù biết rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 89H1-045.20 là do H trộm cắp mà có nhưng Nguyễn Tuấn T vẫn mua về để sử dụng. Bị cáo Đỗ Quốc H, Phạm Văn N nhiều lần bị Tòa án xét xử về các tội trộm cắp tài sản, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích; đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng là “tái phạm” lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm”. Hành vi của Đỗ Quốc H và Phạm Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo Nguyễn Tuấn T biết rõ tài sản do người khác phạm tội nhưng vì lợi nhuận ham rẻ vẫn mua nên đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của bị cáo H, N trực tiếp xâm hại đến tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo T đã xâm phạm đến trật tự công cộng gây khó khăn cho việc phát hiện, điều tra, xử lý người phạm tội. Các bị

cáo là người có đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do lười lao động, mong muốn kiếm tiền bất hợp pháp để chi tiêu cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện các bị cáo coi thường pháp luật, khó giáo dục cải tạo.

Bị cáo H, N thực hiện hành vi trộm cắp mang tính chất đồng phạm nên cần phân tích vị trí, vai trò của từng bị cáo để đưa ra mức hình phạt cho phù hợp. Bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo N cùng thực hiện hành vi trộm cắp, chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội và được hưởng lợi số tiền 2.500.000đ nên giữ vai trò thứ nhất. Bị cáo N không trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nhưng đứng ngoài cảnh giới và được hưởng lợi số tiền 1.000.000đ nên giữ vai trò thứ hai. Do vậy mức hình phạt đối với bị cáo H phải cao hơn bị cáo N.

[4]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Quốc H và Phạm Văn N có nhân thân rất xấu. Bị cáo H năm 2010 đã bị Chủ tịch UBND thành phố HY Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc; đã ba lần bị xét xử về các tội Cố ý gây thương tích, Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Trộm cắp tài sản. Bị cáo N năm 2006 bị UBND thị xã Hưng Yên quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng; năm 2010 bị Công an phường Minh Khai, thành phố HY xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; đã hai lần bị xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản. Bị cáo T có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Cả ba bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên cả ba được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo H, N tự nguyện đầu thú khai báo sự việc; bị cáo H có ông nội là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích và nhận định như trên, Hội đồng xét xử xét thấy phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo H, N ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, có ý thức tuân thủ, tôn trọng pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Tuấn T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền nơi bị cáo cư trú cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo nhận ra lỗi lầm của mình, có

cơ hội sửa chữa để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa là phù hợp.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Khoản 5 Điều 323 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo H, N là đối tượng nghiện ma túy, sống phụ thuộc gia đình; bị cáo T làm nghề lao động tự do thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, số khung đã bị cào, số máy HA08E-1506905 đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Chị Nguyễn Thị Ng đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với 01 vạm phá khóa hình chữ “L” kích thước 14cm x 11cm là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đôi dép màu nâu đen thu giữ của Đỗ Quốc H; 01 đôi dép màu vàng, 01 quần bò phía trên ghi chữ “USA Fashion Jeans”, 01 áo cộc tay màu đen trên áo ghi chữ “ Red Bull Champion Dash”, 01 áo gió màu trắng thu giữ của Phạm Văn N đều là những vật dụng đã cũ mặc khi đi trộm cắp bị thu giữ, các bị cáo không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với biển số xe máy 89K2-1478 Nguyễn Tuấn T lắp vào xe mô tô sau khi mua xe trộm cắp, được xác định là biển số xe máy nhãn hiệu Genie của bà Phạm Thị X ở thôn MX, xã NT, huyện AT, tỉnh Hưng Yên. Năm 2017 do xe nhãn hiệu Genie mang BKS 89K2-1478 của bà X bị hư hỏng nặng đã bán xe kèm BKS cho một người không quen biết, bà X không có nhu cầu lấy lại BKS này nên HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát 89K2-1478.

Đối với số tiền 3.500.000đ bị cáo H, N được hưởng lợi từ việc bán xe trộm cắp cho Nguyễn Tuấn T nên cần truy thu sung ngân sách Nhà nước, trong đó truy thu của bị cáo H 2.500.000đ; truy thu của bị cáo N 1.000.000đ.

Việc ông Trần Văn Q cho bị cáo H mượn xe mô tô BKS 89H6-3155 nhưng không biết H sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp; cháu Phạm Hải A giúp bị cáo T mang xe mua được của H về nhà và đi sửa; chị Lã Thúy H cho T vay số tiền 1.500.000 đồng để trả tiền mua xe; anh Phạm Văn C sửa xe máy cho T nhưng đều không biết chiếc xe đó T mua của người trộm cắp nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự là đúng quy định.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Luận tội và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với các bị cáo và các vấn đề khác cần giải quyết trong vụ án là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Đỗ Quốc H và Phạm Văn N.

Căn cứ Khoản 1 Điều 323; Điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo Nguyễn Tuấn T.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Quốc H, Phạm Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo Nguyễn Tuấn T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt bị cáo Đỗ Quốc H 04 năm tù (*bốn năm tù*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/4/2022.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 03 năm 06 tháng tù (*ba năm sáu tháng tù*), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 09/4/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn T 06 tháng (*sáu tháng*) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm (*một năm*) được tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường HN, thành phố HY, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 46; Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Truy thu số tiền 2.500.000đ của bị cáo Đỗ Quốc H; truy thu số tiền 1.000.000đ của bị cáo Trần Văn N do phạm tội mà có sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy 01 vạm phá khóa hình chữ “L” kích thước 14cm x 11cm; 01 biển kiểm soát xe mô tô 89K2-1478; 01 đôi dép màu nâu đen, quai dép có 03 đường kẻ trắng, trên quai dép ghi chữ “adidas” chiều dài 26cm, chiều rộng 7cm, thu giữ của Đỗ Quốc H; 01 đôi dép màu vàng, có đốm đen, bên phải quai dép có đục lỗ hình tròn, chiều dài 27cm, chiều rộng 9cm; 01 quần bò phía trên ghi chữ “USA Fashion Jeans” chiều dài 109cm, cạp dài 40cm; 01 áo cộc tay màu đen trên áo ghi chữ “Red Bull Champion Dash” chiều dài 64cm, vai dài 43cm; 01 áo gió màu trắng, ghi chiều dài 58cm, vai dài 43cm thu giữ của Phạm Văn N.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo phiếu nhập kho ngày 23/8/2022 giữa cơ quan Công an huyện Tiên Lữ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lữ).

Về án phí: Các bị cáo Đỗ Quốc H, Phạm Văn N, Nguyễn Tuấn T mỗi người phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Án xử công khai có mặt các bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo cho các bị cáo biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại biết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND huyện Tiên Lữ;
- VKSND tỉnh Hưng Yên
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CA huyện Tiên Lữ;
- CA Trại tạm giam;
- UBND phường HN
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đoàn Mạnh Quang